

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 3 năm 2026

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

V/v:

- Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Thông qua kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026;
- Thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính (riêng và hợp nhất) năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA;
- Căn cứ vào Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá ngày 05/03/2026;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Bia Hà Nội - Thanh Hoá trình Đại hội đồng Cổ đông về Các chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026; Quyết toán chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT, tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026. Cụ thể như sau:

**I. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025**

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hoá được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA. Trong đó, có các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**a. Bảng cân đối kế toán**

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Công ty mẹ	Hợp nhất
	<b>TÀI SẢN</b>	<b>Đồng</b>		
A	Tài sản ngắn hạn	Đồng	160.805.720.357	234.115.120.467
B	Tài sản dài hạn	Đồng	75.436.562.312	64.090.367.762
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>236.242.282.669</b>	<b>298.205.488.229</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>			
A	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>Đồng</b>	<b>84.952.566.199</b>	<b>150.175.442.039</b>
I	Nợ ngắn hạn	Đồng	71.821.246.845	136.317.622.685
II	Nợ dài hạn	Đồng	13.131.319.354	13.857.819.354
B	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>Đồng</b>	<b>151.289.716.470</b>	<b>148.030.046.190</b>
I	Vốn chủ sở hữu	Đồng	150.899.716.470	147.640.046.190
	- Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	114.245.700.000	114.247.700.000
II	Nguồn kinh phí	Đồng	390.000.000	390.000.000
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>Đồng</b>	<b>236.242.282.669</b>	<b>298.205.488.229</b>

**b. Kết quả kinh doanh**

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	C.ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	3.808.813.505	6.116.940.059
2	Tổng LN kế toán sau thuế	Đồng	2.457.617.038	4.263.741.939
	- Trong đó: lợi nhuận sau thuế từ công ty MTV chuyển về công ty mẹ	Đồng		1.806.124.901
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế được phân phối	đồng		4.263.741.939

**II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:**

2.1 Lợi nhuận được phân phối năm 2025 là: 4.263.741.939 đồng

2.2 Lợi nhuận từ năm trước để lại: 0 đồng

2.3 Tổng lợi nhuận phân phối năm 2025 là: 4.263.741.939 đồng

2.4 Phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2025	đồng	4.263.741.939
	<b>Phân phối:</b>		
1.	Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.030.599.439
	Trong đó:		
	- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng	786.736.052
	- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng	243.863.387
2.	Thưởng ban quản lý điều hành	đồng	377.000.000

Trong đó:			
- Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa	đồng		192.500.000
- Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng		184.500.000
<b>Lợi nhuận phân phối cho các cổ đông: Chi cổ tức 2,5% (Nghị quyết Đại hội 2025 dự kiến là 2,0%).</b>	đồng		<b>2.856.142.500</b>

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt:

- Mức chi trả cổ tức: 2,5% (hai phẩy năm phần trăm)
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 2.856.142.500 đồng
- Thời gian chi trả cổ tức: trước ngày 22/10/2026.

### III. Kế hoạch lợi nhuận và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2026

#### 3.1 Kế hoạch lợi nhuận

TT	Chỉ tiêu	Đ.V.T	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	5.080.912.140
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	đồng	1.016.182.428
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	đồng	4.064.729.712

#### 3.2 Dự kiến phân phối:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2026	đồng	5.080.912.140
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	4.064.729.712
2.1	Lợi nhuận dự kiến phân phối	đồng	4.064.729.712
<b>Phân phối</b>			
a	Quỹ khen thưởng phúc lợi Trong đó: - Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa - Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng đồng đồng	804.587.212 624.217.661 180.369.551
b	Thưởng ban quản lý điều hành Trong đó: - Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thanh Hóa - Công ty TNHH MTV TM Habeco Miền Trung	đồng đồng đồng	404.000.000 218.000.000 186.000.000
c	Cổ tức dự kiến 2,5% (hai phẩy năm phần trăm)	đồng	2.856.142.500

IV. Quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT năm 2025; quyết toán chi trả tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025 và Kế hoạch thù lao năm 2026.

**4.1 Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025**

+ Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng

+ Ban kiểm soát:

- Trưởng ban : 4.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên : 3.000.000 đồng/ tháng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho HĐQT, BKS năm 2025 là: **456.000.000** đồng

+ Tổng mức thù lao chi trả cho Thư ký HĐQT năm 2025 là: **36.000.000** đồng (Được tính trong Quỹ lương).

**4.2 Báo cáo chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách năm 2025 (Giám đốc, Phó giám đốc, kế toán trưởng và Trưởng ban kiểm soát)**

Tổng số tiền chi trả tiền lương cho người quản lý chuyên trách là: **1.541.964.000** đồng.

**4.3 Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký HĐQT năm 2026:**

+ **Hội đồng quản trị và thư ký HĐQT:**

- Chủ tịch HĐQT : 8.000.000 đồng/ tháng
- Các ủy viên HĐQT : 5.000.000 đồng/ tháng
- Thư ký HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng (Chi trả trong Quỹ lương)

+ **Ban kiểm soát:**

- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/ tháng
- Ủy viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/ tháng

*Thù lao được chi trả 01 tháng/lần, thời gian chi trả từ ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng.*

Với nội dung báo cáo trên, HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa kính đề nghị Đại hội xem xét:



1. Chấp thuận thông qua báo cáo tài chính năm 2025 (riêng và hợp nhất) của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA;

2. Chấp thuận thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2025 theo đề xuất;

3. Chấp thuận thông qua Kế hoạch lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2026 theo đề xuất;

4. Chấp thuận thông qua quyết toán chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), thư ký HĐQT; Tiền lương người quản lý chuyên trách năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2026;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VP, HĐQT.

